

ERL R&D



,2008 8 8 ,

ERL R&D

- 3. ERL
- 4.
- 5. 6.



5 GeV ERL



5 GeV
10 - 100 mA
0.1 - 1 mm⋅mrad
(0.5 - 2) ×10 ⁻⁴
1 - 3 ps ~ 100 fs (
1.3 GHz
30 eV - 30 keV
10 ²¹ - 10 ²³ ph/s/mm²/mrad²/0.1%bw
> 10 ¹⁶ phs/s/0.1%bw
20 - 30



DC





• 2 5-10 MV RF

• DESY HOM CW

•









НОМ

RF



Frequency	1300 MHz	Coupling	3.78 %
	80 mm		206.6mm
R _{sh} /Q	897 Ω	Q _o × R _s	289 Ω
E _p /E _{acc}	3.0	H _p /E _{acc}	42.5 Oe/(MV/m)

Max Eacc	37 MV/m	30 MV/m
Eacc @ Q=1× 10 ¹⁰	25 MV/m	22 MV/m
Eacc		







• 9 KEK-STF







: 20 kW 20 MV/m Q_L: 5 x 10⁶ - 2 x 10⁷ • 1.3GHz ILC-BL coupler Disk type ILC CW

30kW IOT







13







KEK

• X XFEL

- DC 15 W @800nm
- •
- 250 kV
- •
- •
- ERL